
Bản án số: 08/2017/HSST
Ngày 26/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Mạnh; Bà Nguyễn Thị Chung;

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đắc Dũng, Kiểm sát viên;

Ngày 26/10/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 11/2017/HSST, ngày 11/10/2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2017/QĐXX-HSST ngày 13/10/2017 đối với bị cáo:

Hoàng Văn C - sinh 1992; STQ: Thôn Hữu B, xã Ngọc X, huyện Quế V, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Hoàng Văn Bình, sinh năm 1969; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1959; Gia đình có hai anh em, bị can là thứ hai; Vợ; con: Chưa có;

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/11/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 31/3/2012.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2017 đến nay tại trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt);

Người bị hại: Anh Hà Đình Ch, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn Châu C, xã Châu Ph, huyện Quế V, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Hồng L, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn Do N, xã Phương L, huyện Quế V, tỉnh Bắc Ninh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 19/8/2016, Hoàng Văn C điều khiển xe mô tô Honda Wave màu đỏ BKS 99N1-2321 của gia đình đeo Nguyễn Văn Thắng và Hoàng Ngọc Tuấn từ nhà lên thôn Cách B, xã Cách B, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh chơi. Khi đi đến khu vực đê sông Đuống thuộc thôn Cách B thì gặp trời mưa nên rẽ vào điểm canh đê thuộc thôn Cách B để trú mưa. Khoảng 10 phút sau có anh Hà Đình Ch điều khiển xe mô tô Honda Wave màu trắng - bạc - đen BKS 99E1-223.10

vào điểm canh đê trú mưa. Khi vào trú mưa anh Ch để xe máy ở ngoài cửa điểm, chìa khóa điện vẫn cắm ở ổ khóa của xe. Thấy vậy, C nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của anh Ch nhưng không nói cho Th và T biết. Lợi dụng khi anh Ch vào trong điểm canh đê mặc áo mưa, C đi đến ngồi lên xe, nổ máy rồi điều khiển xe đi về nhà C cất giấu. Thấy C lấy xe mô tô của anh Ch, Th và T đi xe máy của C đuổi theo bảo C trả lại xe cho anh Ch nhưng không kịp. Sau đó, T và Th đi xe về nhà C trả xe và tìm C nhưng không gặp thì đi về nhà. Khoảng 3 ngày sau, C tháo BKS chiếc xe trộm cắp giấu ở nhà rồi điều khiển xe đến nhà Th và T rủ lên thành phố Bắc Ninh chơi. Do không có tiền ăn tiêu, C một mình điều khiển xe vào hiệu cầm đồ Thành Long của anh Lê Hồng L, sinh năm 1981 ở thôn Do Nh, xã Phương L, huyện Quế V, tỉnh Bắc Ninh là bạn của C để cầm cố nhưng do xe không có giấy tờ và không có biển kiểm soát nên anh L không nhận cầm cố xe của C. C nói có việc cần và hỏi vay anh L 3.000.000 đồng thì anh L đồng ý và đưa cho C 3.000.000 đồng. C cầm tiền và nói có việc bận lên gửi xe mô tô lại, anh L đồng ý. Sau khi vay được tiền, C rủ Th và T lên Bắc Ninh chơi, Th có việc bận về trước còn C và T đi lên thành phố Bắc Ninh ăn tiêu hết số tiền trên.

Ngày 24/8/2016, anh Lê Hồng L biết chiếc xe máy C gửi tại cửa hàng của mình là do C trộm cắp mà có nên đã giao nộp cho Công an huyện Quế V và yêu cầu C phải trả số tiền 3.000.000 đồng mà C đã vay.

Sau khi thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản, C đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Ngày 28/7/2017, C đến Công an huyện Quế V đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp 01 biển kiểm soát số 99E1-223.10.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 68/KL ngày 08/9/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự hình sự huyện Quế V kết luận: “Chiếc xe mô tô Honda Wave màu trắng – đen - bạc BKS 99E1-223.10 có trị giá là 13.592.000 đồng”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận định giá.

Bản cáo trạng số 171/CTr-VKS ngày 10/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế V, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế V phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau; Phù hợp với toàn bộ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 138; Điều 33; Điều 42; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS; Điều 589 BLDS; xử phạt Hoàng Văn C từ 12 đến 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2017;

Buộc bị cáo có trách nhiệm trả cho anh Lê Hồng L số tiền 3.000.000đ.

Bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Nội dung vụ án đã thể hiện rõ: Hồi 13 giờ 20 phút, ngày 19/8/2016, tại điểm canh đê thuộc thôn Cách B, xã Cách B, huyện Quế V, tỉnh Bắc Ninh. Hoàng Văn C lợi dụng sơ hở của anh Hà Đình Ch đã lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô Honda Wave của anh Ch dựng tại cửa điểm. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” phạm vào khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Với giá trị tài sản bị chiếm đoạt và nhân thân của bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội. Vì vậy cần xử phạt nghiêm mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy;

Tình tiết tăng nặng: Không có;

Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 10/11/2009, Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 31/3/2012. Đây là tình tiết cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo;

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo tự nguyện ra đầu thú đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS

Từ những phân tích trên xét cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ giáo dục đối với bị cáo;

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại nên không đề cập giải quyết; Số tiền bị cáo vay của anh Lê Hồng L, anh L có lời khai yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này. Xét thấy việc anh L cho bị cáo vay tiền là hợp pháp nên cần buộc bị cáo có trách nhiệm trả anh L số tiền này là phù hợp;

Đối với việc Lê Hồng L giữ xe mô tô do C trộm cắp. Quá trình điều tra xác định anh L không biết đây là tài sản do C phạm tội mà có. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ không xử lý, chỉ nhắc nhở là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn Th và Hoàng Ngọc T là người đi cùng Hoàng Văn C. Sau khi C thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản, T và T mới biết nhưng không tố giác tội phạm. Hành vi không tố giác tội phạm của Th và T chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã nhắc nhở, giáo dục tại địa phương là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; Điểm p, khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 99 BLTTHS; Điều 589 BLDS; Nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc Hội;

Xử phạt: Hoàng Văn C 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2017.

Buộc bị cáo phải có trách nhiệm trả cho anh Lê Hồng L số tiền 3.000.000đ;

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất đối với số tiền phải thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm trả được quy định tại điều 468 BLDS.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST và 300.000đ án phí DSST

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Công an huyện Quế Võ.
- Chi cục THADS huyện Quế Võ
- Bị cáo;
- Lưu;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúc Hằng

